

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-PT
Ngày 21-8-2020
V/v tranh chấp về cấp dưỡng
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hòa

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hiếu
Ông Cao Xuân Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu: Bà Bùi Thị Doan
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLPT- HNGĐ ngày 21-07-2020 về việc “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 27-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2020/QĐ-PT ngày 22-7-2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1981

Địa chỉ: 60/58 đường Phạm Hồng Th, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Viết N, sinh năm 1966

Địa chỉ: P 2009 Seaview 1, khu đô thị C, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.(vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm 19XX

Địa chỉ: 60/4 đường Lê Hồng Ph, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Địa chỉ liên hệ: 402A Thống Nhất M, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (theo Giấy ủy quyền ngày 25-7-2018 (vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Hoàng Viết N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02-5-2018 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H trình bày:

Chị H và ông Hoàng Viết N quen biết và sống chung như vợ chồng. Ngày 14-12-2016, chị H sinh con, đặt tên con là Phạm Minh Q. Do ông N không nhận cháu Q là con nên chị H đã khởi kiện ông N về việc xác nhận cha cho con tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu. Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử tại Bản án số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 chấp nhận đơn khởi kiện của chị H; xác định cháu Phạm Minh Q, sinh ngày 14-12-2016 là con chung giữa chị Phạm Thị Thu H và ông Hoàng Viết N.

Ông N kháng cáo Bản án sơ thẩm số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Tại Bản án số 03/2018/HNGĐ-PT ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017; chấp nhận yêu cầu của chị H đối với ông Hoàng Viết N. Xác định cháu Phạm Minh Q, sinh ngày 14-12-2016 là con chung giữa chị Phạm Thị Thu H và ông Hoàng Viết N.

Ngày 02-5-2018, chị H làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Viết N phải cấp dưỡng nuôi con như sau:

Yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Minh Q từ ngày cháu Q sinh ra là ngày 14-12-2016 cho đến khi cháu Q 18 tuổi với mức cấp dưỡng là 5.000.000đ/tháng.

Yêu cầu ông N cấp dưỡng một lần tính từ ngày cháu Q sinh ra là ngày 14-12-2016 đến ngày 14-12-2017, tổng cộng là 12 tháng, mức cấp dưỡng là 5.000.000đ/tháng x 12 tháng = 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Và yêu cầu từ tháng 01-2018 đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hàng tháng cấp dưỡng 5.000.000đ (năm triệu đồng)/ tháng.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Hoàng Viết N và người đại diện theo ủy quyền của ông N là ông Nguyễn Hải Đ trình bày:

Ông Hoàng Viết N cho rằng vụ án tranh chấp xác định cha cho con đến nay ông N đã có đơn yêu cầu kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm nên vụ án chưa được giải quyết xong theo quy định của pháp luật. Ông N cho rằng chị Phạm Thị Thu H có hành vi vu khống, gian dối cho rằng là ông N sống chung như vợ chồng với chị H, ông N đề nghị Tòa án xem xét xử lý trách nhiệm của chị H.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp ông N đề nghị Tòa án xác minh nếu có dấu hiệu hình sự thì chuyển cơ quan điều tra, đình chỉ vụ án cho đến khi vụ án tranh chấp về xác định cha cho con được giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông N có 02 con: Hoàng Thị Minh T, sinh năm 1996 và Hoàng Minh T, sinh ngày

27-06-2001 và ông N có nhiều bệnh hiện điều trị bệnh nhiều năm nên thu nhập khoảng 7.000.000đ(bảy triệu đồng)/tháng do đó ông N không còn khoản thu nhập nào để cấp dưỡng cho cháu Q.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/DS-ST ngày 27-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu: Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 227, điểm b Khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ Khoản 2 Điều 68, Điều 69, Điều 71, Khoản 2 Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; căn cứ Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H đối với bị đơn ông Hoàng Viết N; buộc ông Hoàng Viết N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cháu Phạm Minh Q, mức cấp dưỡng là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 11- 4-2018 đến ngày cháu Phạm Minh Q trưởng thành có tài sản để tự nuôi mình; cháu Q được nhận làm con nuôi hoặc người được cấp dưỡng hoặc người phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng chết.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 10-6-2020, bị đơn ông Hoàng Viết N có đơn kháng cáo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 27-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì ông N cho rằng cháu Q không phải con ông N và ông N hiện hoàn cảnh cũng đang khó khăn nên không đồng ý cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn cũng có đơn xin xét xử vắng mặt giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị giảm tiền cấp dưỡng xuống còn 1.000.000 đồng/tháng. Các bên đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án và không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, thành viên Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Viết N; áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên về nội dung tuyên thời điểm chấm dứt việc cấp dưỡng là khi cháu Q đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Đơn kháng cáo của bị đơn ông Hoàng Viết N trong thời hạn luật định và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét lại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 27-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Các đương sự vắng mặt đã được tổng đạt hợp lệ và có đơn xin giải quyết vắng mặt căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án.

[3]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H yêu cầu ông Hoàng Viết N cấp dưỡng nuôi con nên xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”. Căn cứ Khoản 5 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[4]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị đơn là ông Hoàng Viết N, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 27-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ vào các chứng từ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy các yêu cầu kháng cáo của ông N như sau:

Ông N kháng cáo với lý do ông không thừa nhận cháu Phạm Minh Q là con ông và ông cho rằng Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu không tiến hành giám định lại để xác định quan hệ cha con là không khách quan.

Tuy nhiên, ngày 23-7-2020 Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mời các bên đương sự làm việc và hướng dẫn thủ tục giám định ADN nhưng ông N không yêu cầu giám định ADN để xác định cha cho con. Tại các Bản án sơ thẩm số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu và Bản án phúc thẩm số 03/2018/HNGĐ-PT ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã xác định cháu Phạm Minh Q là con chung của chị Phạm Thị Thu H và ông Hoàng Viết N. Các bản án trên đến nay chưa có quyết định giám đốc thẩm của người có thẩm quyền giám đốc thẩm và đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy, ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với lý do ông N trình bày hiện nay ông có hoàn cảnh khó khăn nên không cấp dưỡng nuôi con là không hợp tình, hợp lý. Tại bản trình bày ý kiến của đại diện theo ủy quyền của bị đơn ngày 20-8-2020 thì ông N xin cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Như phân tích trên, theo quy định của pháp luật thì đối với con dưới 18 tuổi cha mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét hoàn cảnh gia đình, bản thân của ông N để xác định mức cấp dưỡng 2.500.000 đồng/tháng là phù hợp với khả năng cấp dưỡng của ông N đồng

thời Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét giá cả sinh hoạt tại thành phố Vũng Tàu để đảm bảo quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng đối với cháu bé. Tuy nhiên, thời hạn cấp dưỡng chỉ tính từ ngày bản án hôn nhân phúc thẩm có hiệu lực là ngày 11-4-2018 đến ngày cháu Phạm Minh Q đủ 18 tuổi.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết đúng pháp luật.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông Hoàng Viết N không được chấp nhận nên ông Nhất phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Hoàng Viết N; giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 27-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 227, điểm b Khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 68, Điều 69, Điều 71, Khoản 2 Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H đối với bị đơn ông Hoàng Viết N; buộc ông Hoàng Viết N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Phạm Minh Q, mức cấp dưỡng là 2.500.000đ(hai triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án hôn nhân phúc thẩm có hiệu lực là ngày 11-4-2018 đến ngày cháu Phạm Minh Q đủ 18 tuổi.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực pháp luật.

3.Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hoàng Viết N phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001883 ngày 17-6-

2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông Hoàng Viết N đã nộp xong.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 21-8-2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- TAND thành phố Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa DS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Đặng Đức Hào

